TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 260/2024/HSST
Ngày: 30/12/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Minh Hoàng Vương**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Bùi Quang Vinh**, Chuyên viên phòng Quản lý Đô thị Quận 1.
2. Ông **Nguyễn Lương Quân**, Nguyên giảng viên Học viện lục quân Đà Lạt.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Cao Thị Mỹ Trà – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên toà*:** Bà Vũ Trâm Anh, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 1.

Ngày 30 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 251/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 2788/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2024, Thông báo về việc thay đổi lịch xét xử số 2979/TB - TA ngày 02/12/2024, Thông báo về việc thay đổi lịch xét xử số 3123/TB -TA ngày 12/12/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Chen Gia M**. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không có, sinh ngày: 16/10/2007, tại: Thành phố Hồ Chí Minh. Số CCCD: 079207041207. Nơi thường trú: 06 đường T, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi ở hiện tại: 06 đường T, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: Không. Cha: Chen Chia M, sinh năm: 1984; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm: 1986. Anh, chị, em ruột: Bị cáo là con duy nhất trong gia đình. Vợ, con: Không.

Nhân thân, tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 05/9/2024.

Người giám hộ của bị cáo: Bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm: 1986 (mẹ bị cáo); địa chỉ: 06 đường T, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ liên lạc: số 001, Lô A chung cư 1A-1B N, phường D, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bào chữa cho bị cáo Chen Gia M là Luật sư Trần Đồng Minh Ngọc Kim Kh, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước theo quyết định cử số 609/QĐ-TGPL ngày 16/9/2024 của giám đốc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị hại:

1/ Cháu - Võ Trung K, sinh ngày 15/02/2013- (vắng mặt).

HKTT: 146 đường V, Phường H, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Người giám hộ đương nhiên theo pháp luật là bà Dương Thị Thúy D, sinh năm: 1974 – là mẹ của cháu K.

Người bào chữa: Luật sư Đoàn Thị Ngọc L, Luật sư Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh theo quyết định cử số 608/QĐ-TGPL ngày 16/9/2024 của giám đốc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Cháu - Nguyễn Hoàng Đ, sinh ngày 04/12/2010.

HKTT: 282 đường B, Phường H, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Người giám hộ đương nhiên theo pháp luật là chị Lê Thị Cẩm H, sinh năm: 1992 – là mẹ của cháu Đạt.

Người bào chữa luật sư Đào Hoàng L Luật sư Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh theo quyết định cử số 607/QĐ-TGPL ngày 16/9/2024 của giám đốc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người làm chứng:

Ông Võ Thành T, sinh năm: 1995.

Địa chỉ: 112/24 đường T, Phường X, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Phiên tòa có mặt: bị cáo, Người giám hộ của bị cáo bà H, Người bào chữa cho bị cáo là trợ giúp viên pháp lý K và Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bị hại là cháu K là Luật sư L, cháu Đ là Luật sư L; Vắng mặt: Bị hại Đ, Người giám hộ của cháu Đ và bị hại K, người giám hộ của cháu K là bà Lê Thị Cẩm H (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 19/7/2024, Chen Gia M (sinh ngày 16/10/2007; HKTT: 06 đường T, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh) vào Công viên Lê Văn Tám, phường Đa Kao, Quận 1 để chơi bóng đá. Đến khoảng 16 giờ 35 phút cùng ngày, M ngồi nghỉ ngơi gần sân bóng đá thì phát hiện ở dọc đường biên 01 (một) túi xách màu đen để trên cát ngoài đường biên sân bóng đá nên nảy sinh ý định trộm cắp. M nhìn xung quanh thấy mọi người đang chơi bóng đá, không ai trông coi tài sản, không ai chú ý nên đã lấy túi xách giấu vào trong áo, trước ngực rồi sau đó giấu vào trong bụi cây phía trước, bên phải (theo hướng tượng đài nhìn ra hướng đường Hai Bà Trưng) gần tượng đài nằm ở vị trí trung tâm của công viên. Sau khi giấu túi xách xong,

M liền quay trở lại sân bóng đá để tránh mọi người nghi ngờ việc mình đã lấy trộm chiếc túi xách. Khi quay trở lại sân bóng đá, người chơi bóng đá cùng là Võ Trung K (sinh năm 2013; HKTT: 146/10/4 Vũ Tùng, Phường 2, Quận Bình Thạnh) và Nguyễn Hoàng Đ (sinh năm 2010; HKTT: 282/B21/1 Bùi Hữu Nghĩa, Phường 2, Quận Bình Thạnh), có hỏi M là có nhìn thấy túi xách không, M đã trả lời không biết và cùng mọi người đi tìm chiếc túi. Khoảng 17 giờ 10 phút cùng ngày, chị Lê Thị Cẩm H (mẹ ruột của Nguyễn Hoàng Đ) có mặt tại công viên do nhận được điện thoại từ con ruột chị báo mất điện thoại và có gọi cho Công an phường Đa Kao, Quận 1 đến. Khoảng 17 giờ cùng ngày, đồng chí Nguyễn Trường S và đồng chí Võ Văn P thuộc Tổ tuần tra Công an phường Đa Kao, Quận 1 đến hiện trường vụ việc. Tại hiện trường ghi nhận có nhiều người đang vây quanh Chen Gia M. Qua làm việc, M khai nhận đã lấy 01 (một) chiếc túi màu đen (hiệu Praza) của người khác và đem cất giấu ở bụi cây gần đó trong công viên. Sau đó, Công an phường Đa Kao, Quận 1 đã thu giữ chiếc túi nêu trên, kiểm tra bên trong túi có 02 (hai) chiếc điện thoại di động, trong đó 01 (một) chiếc Vivo màu vàng và 01 (một) chiếc Samsung màu xanh. Công an phường Đa Kao, Quận 1 đã tiến hành thu giữ vật chứng và đưa Chen Gia M cùng những người liên quan về trụ sở để làm việc, lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 thụ lý.

Quá trình điều tra, Chen Gia M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của M phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 đã thu thập được.

Theo Kết luận định giá tài sản số 130/KL-HĐĐGTS ngày 23/7/2024 của Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 1 kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, màu vàng, loại V2109, 128GB, số seri 3441562244002CS, số Imei 1: 860993056124477, số Imei 2: 860993056124469; Đã qua sử dụng, đã được thu hồi trị giá 2.000.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11, màu xanh, 32GB, số seri R9JN716N99J, số Imei 1: 356418112152438, số Imei 2: 356419112152436 trị giá 1.400.000 đồng; 01 túi xách màu đen, có chữ PRAZA; Đã qua sử dụng, đã được thu hồi trị giá 50.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 3.450.000 đồng.

- Vật chứng vụ án: 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, màu vàng, loại V2109, 128GB, số seri 3441562244002CS, số Imei 1: 860993056124477, số Imei 2: 860993056124469 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11, màu xanh, 32GB, số seri R9JN716N99J, số Imei 1: 356418112152438, số Imei 2: 356419112152436 và 01 (một) áo thun ngắn tay, màu tối, có chữ GUZADO; 01 (một) quần dài, màu đen là trang phục mà M đã sử dụng khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, màu hồng, số seri FTHST3KRGX5, số Imei 1: 355736075013078; 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng là tài sản cá nhân của M mang khi thực hiện hành vi phạm tội. Hiện đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 trả lại cho M.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và người giám hộ của bị hại Võ Trung K, Nguyên Hoàng Đ đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân nên đề nghị không xét xét.

Tại Bản cáo trạng số 257/CT-VKS-Q1 ngày 13 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đã truy tố bị cáo Chen Gia M về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đồng thời, bị hại cháu Nguyễn Hoàng Đ, sinh năm 2010 và cháu Võ Trung K, sinh năm 2013 thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị hại là người dưới 16 tuổi nên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp "Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi" theo qui định tại điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Chen Gia M đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1. Bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố là đúng, không oan sai.

Sau khi kiểm tra toàn bộ lời khai của bị cáo, bị hại, cùng với các tài liệu chứng cứ khác được đưa ra xem xét tại phiên tòa; đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Chen Gia M về tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo M phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo M phạm tội đối với người dưới 16 tuổi quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Vì vậy, đề nghị áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i Khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 65; khoản 6 Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, tuyên phạt bị cáo Chen Gia M từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 – 18 tháng. Đồng thời, căn cứ Điều 91, Điều 98 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo M trình bày bài bào chữa và cho rằng: Bị cáo đã thừa nhận diễn biến hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu và không có ý kiến về tội danh và khung hình phạt. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử và đại diện Viện kiểm sát xem xét thêm các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Thời điểm bị cáo phạm tội là người dưới 18 tuổi nên khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế, lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hoàn cảnh gia đình của bị cáo là cha mẹ không sống chung và bị cáo chỉ ở với bà ngoại nên ít nhiều ảnh hưởng đến việc chăm sóc giáo dục bị cáo. Bị cáo nhất thời phạm tội và đã rất hối hận. Đồng thời, tài sản đã thu hồi trả cho người bị hại và người bị hại cũng có đơn xin bãi nại giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ "Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn" được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 và các trường hợp thuộc khoản 2 Điều 51 Bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Bị cáo M và người giám hộ của bị cáo: Thống nhất với bản cáo trạng và thống nhất với quan điểm của người bào chữa, không có ý kiến bổ sung và xin giảm nhẹ hình phạt.

- *Người bào chữa cho bị hại Võ Trung K là luật sư Đoàn Ngọc L trình bày quan điểm bảo vệ quyền, lợi ích hợp của bị hại*: Thống nhất tội danh, điều khoản truy tố mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đã truy tố và mức hình phạt mà kiểm sát viên đã đề nghị. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết của vụ án. Vì bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về bồi thường trách nhiệm dân sự và đã có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì nhận thấy, hành vi của bị cáo chỉ mang tính bồng bột, nhất thời bộc phát.

- *Người bào chữa cho bị hại Nguyễn Hoàng Đ là luật sư Đào Hoàng L trình bày quan điểm bảo vệ quyền, lợi ích hợp của bị hại*: Thống nhất tội danh, điều khoản truy tố mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đã truy tố và mức hình phạt mà kiểm sát viên đã đề nghị. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết của vụ án. Vì bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về bồi thường trách nhiệm dân sự và đã có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì hành vi của bị cáo chỉ mang tính nhất thời bộc phát và đã ăn năn hối cải, thời điểm bị cáo phạm tội là người dưới 18 tuổi.

- Đối đáp lại quan điểm của người bào chữa, đại diện Viện kiểm sát cho rằng: bị cáo M đã thực hiện hành vi phạm tội xâm hại trực tiếp đến quyền lợi hợp pháp của chủ tài sản được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội đã hoàn thành, gây thiệt hại về tài sản cho các bị hại. Theo Kết luận định giá tài sản trộm cắp có giá trị 3.450.000 đồng. Ban đầu tại hiện trường, bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội với các bị hại. Do đó, không có cơ sở áp dụng điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, Viện kiểm sát đã xem xét áp dụng nên giữ nguyên quan điểm truy tố, điều khoản điểm đã áp dụng. Đối với quan điểm của người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các bị hại thì không có ý kiến tranh luận nên Viện kiểm sát cũng giữ nguyên quan điểm.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo M đã khai nhận hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh tụng gì và nói lời sau cùng bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người giám hộ của bị cáo, bị hại, người giám hộ của bị hại, người bào chữa cho bị cáo, người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, tại phiên tòa, bị cáo Chen Gia M đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu; lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra tại các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, phù hợp với tang vật thu giữ, kết luận giám định; lời khai của bị hại, những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan Điều tra thu thập được và được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở, kết luận: Vào khoảng 16 giờ 35 phút ngày 19/7/2024 tại Công viên Lê Văn Tám, phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Chen Gia M đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) túi xách màu đen, có dây đeo, hiệu PRAZA trị giá 50.000 đồng của Võ Trung K, bên trong có: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11, màu xanh, 32GB, số seri R9JN716N99J, số Imei 1: 356418112152438, số Imei 2: 356419112152436, trị giá 1.400.000 đồng của Võ Trung K; 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, màu vàng, loại V2109, 128GB, số seri 3441562244002CS, số Imei 1: 860993056124477, số Imei 2: 860993056124469, trị giá 2.000.000 đồng của Nguyễn Hoàng Đ. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo Chen Gia M đã chiếm đoạt là 3.450.000 đồng, đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản". Do đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì động cơ, mục đích muốn có tiền tiêu xài nhưng lại lười lao động, bị cáo M đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của công dân. Đồng thời, tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội các bị hại là trẻ Đ sinh năm 2010 và trẻ K sinh năm 2013 là người dưới 16 tuổi. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo còn thuộc trường hợp "Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi" là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo qui định tại các điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân và gây mất an ninh trật tự và an toàn xã hội, cần thiết phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tiền án, tiền sự, nhân thân của các bị cáo: không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan Điều tra và tại Phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và thời điểm bị cáo phạm tội là chưa đủ 18 tuổi nên đề nghị áp dụng nên áp dụng điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Mặt khác, tài sản có giá trị không lớn đã thu hồi và trả lại cho bị hại nên đối với quan điểm của người bào chữa cho bị cáo cho rằng khi lượng hình cần xem xét thêm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là "Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp nên chấp nhận. Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ nguyên quan điểm truy tố là còn là còn quá nghiêm khắc đối với bị cáo. Ngoài ra, người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại có trình bày, bị cáo phạm tội lần đầu và tỏ ra ăn năn hối cải, chưa gây thiệt hại, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại và các bị

hại đã có đơn xin bãi nại nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa đổi bản thân, làm người có ích cho xã hội. Xét, ý kiến này cũng đã được Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị áp dụng nên có căn cứ chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng", do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, thời điểm bị cáo phạm tội là người dưới 18 tuổi nên căn cứ Điều 91, Điều 98 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Về trách nhiệm dân sự: Đối với 01 (một) túi xách màu đen, có dây đeo, hiệu PRAZA (là tài sản của bị hại Võ Trung K), bên trong có: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11, màu xanh, 32GB, số seri R9JN716N99J, số Imei 1: 356418112152438, số Imei 2: 356419112152436 (là tài sản của bị hại Võ Trung K), cơ quan Cảnh sát Điều tra đã trả lại tài sản cho K. Bị hại và người giám hộ của bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại về trách nhiệm dân sự nên không xem xét. Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, màu vàng, loại V2109, 128GB, số seri 3441562244002CS, số Imei 1: 860993056124477, số Imei 2: 860993056124469 (là tài sản của bị hại Nguyễn Hoàng Đ) cơ quan Cảnh sát Điều tra đã trả lại tài sản cho Đ. Bị hại và người giám hộ của bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thiệt hại về trách nhiệm dân sự nên không xem xét. Đối với, vật dụng thu giữ của Chen Gia M: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, màu hồng, số seri FTHST3KRGX5, số Imei 1: 355736075013078; 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng là tài sản cá nhân của M mang theo khi thực hiện hành vi phạm tội, không liên quan đến vụ án nên cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo M nên không xem xét.

Về vật chứng: Đối với 01 (một) áo thun ngắn tay, màu tối, có chữ GUZADO; 01 (một) quần dài, màu đen là trang phục mà M đã sử dụng khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, đã qua sử dụng, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người giám hộ, người bào chữa, người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại và các đương sự khác có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; điểm i, s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52 và các Điều 65, 91, 101 và Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: Chen Gia M **09 (chín)** tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng kể từ khi bị cáo chấp hành án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Phường 01, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh để thực hiện việc giám sát giáo dục bị cáo. Bị cáo không được rời khỏi nơi cư trú nếu không được sự đồng ý của cơ quan giám sát. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng thu giữ của Chen Gia M: 01 (một) áo thun ngắn tay, màu tối, có chữ GUZADO; 01 (một) quần dài, màu đen là trang phục mà M đã sử dụng khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 282/2024/PNK-THAHS ngày 12/09/2024 của Công an Quận 1).

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Chen Gia M phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, bị cáo, người giám hộ của bị cáo, người bào chữa, bị hại, người giám hộ của bị hại, người bảo vệ quyền lợi ịch hợp pháp của các bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Tp. HCM;
- VKSND Tp. HCM;
- VKSND Quận 1, Tp. HCM;
- Chi cục THADS Quận 1, Tp. HCM;
- Công an Quận 1, Tp. HCM;
- Phòng PC 53;
- Sở Tư pháp Tp. HCM
- Bị cáo, người giám hộ;
- Các bị hại, người giám hộ;
- Lưu hồ sơ vụ án (TK. Trà -15b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Hoàng Vương

TAND QUẬN 1



301224.TL.QDBA.260

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Minh Hoàng Vương